TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 24-3-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tuyền;

2. Ông Trần Minh Kha.

- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày: 30-4-1991, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1997 (đã ly hôn), con: Có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có (đã được xóa án tích); Nhân thân: Ngày 12-3-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 02-6-2010 chấp hành xong nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-12-2022. *Có mặt.*

2. Nguyễn Văn C, sinh ngày 01-01-1989, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp:

làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1988, con: Có 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và chưa bị kết án lần nào khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-7-2022 đến nay. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29-7-2022 tại khu vực cột mốc 163/5 thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, lực lượng tuần tra đồn Biên phòng của khẩu Quốc tế Mộc bài phát hiện 05 người có hành vi xuất C trái phép sang Campuchia gồm Thò Mí T, Châu Trường A, Nguyễn Kim T, Dương Quỳnh N, Phạm Thị Kim N nên lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất C theo quy Đ".

Qua quá trình điều tra đã kết luận: từ ngày 23-7-2022 đến 26-7-2022, thông qua mạng xã hội Facebook để tìm việc làm, Thò Mí T, Châu Trường A, Nguyễn Kim T, Dương Quỳnh N, Phạm Thị Kim N thông qua mạng xã hội Facebook để tìm việc làm, được các đối tượng sử dụng các tài khoản Facebook tên "Pham Quoc Han", "Phương Thảo My", "Ngọc Nhi" và người có số điện thoại 0876479469 liên lạc, hướng dẫn sang Campuchia để làm thuê trong công ty game bài online với mức lương từ 19.000.000 đồng đến 21.000.000 đồng/ tháng, thỏa thuận việc đưa sang Campuchia do các đối tượng này sắp xếp và chi trả toàn bộ chi phí. Đối tượng sử dụng tài khoản tên "Ngọc Nhi" đã chuyển số tiền 2.000.000 đồng thông qua tài khoản số 046304000289 Ngân hàng TMCP Quân đội vào tài khoản số 24068777 Ngân hàng TMCP Á Châu cho Nguyễn Thị Kim Thoa (mẹ ruột Tiền) để làm chi phí đi đường cho Tiền, Như, Ngân. Sau đó, 05 người trên đi xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh và được người đàn ông sử dụng số điện thoại 0876479469 hướng dẫn đến địa chỉ số 01 đường Trường Chinh, quận Tân Phú thì có 02 xe ô tô loại 04 chỗ ngồi (không rõ tài xế, biển kiểm soát) đón, đưa đến khách sạn Xuân Trang thuộc thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vào khoảng 23 giờ ngày 28/7/2022. Cùng thời gian trên, Nguyễn Văn Đ được Vương Quốc Đ (T), sinh năm 1990, ngụ ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh gọi điện thoại thuê đến khách sạn Xuân Trang đón 05 người Việt Nam, sắp xếp chỗ nghỉ, sau đó đưa sang Campuchia trái phép với tiền công 1.200.000 đồng/người, tiền thuê khách sạn sẽ

do Đ chi trả, thì Đ đồng ý. Đ đến khách sạn đặt 02 phòng và bố trí cho Thà, An nghỉ tại Phòng 104, Tiền, Như, Ngân nghỉ tại Phòng 209.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29-7-2022, Đ thuê 02 người xe ôm (không rõ lai lịch) đến khách sạn Xuân Trang đón Thà, An, Tiền, Như, Ngân đưa đến khu vực Công ty Đèn Vàng thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giao cho 04 người xe ôm (không rõ lai lịch) đưa Thà, An, Tiền, Như, Ngân đến chòi ruộng của ông Trần Thanh Tuấn, sinh năm 1977, ngụ ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh gần đường tuần tra biên giới để chờ thời điểm thích hợp đưa sang Campuchia. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Đ sử dụng số điện thoại 0397662892 gọi cho Nguyễn Văn C nói đến chòi ruộng của ông T để đưa T, A, T, N, N đi đường mòn để xuất C trái phép sang Campuchia với tiền công 700.000 đồng/ người, thì C đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi C đang dẫn số người trên đi bộ đến khu vực cột mốc 163/5 thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện có lực lượng Biên phòng tuần tra biên giới nên đưa 05 người quay lại trốn tại chòi ruộng của ông Tuấn. Sau đó, C đi bộ về nhà, trên đường đi đã làm rơi mất điện thoại di động hiệu Nokia 1200. Khoảng 10 giờ cùng ngày, tổ công tác của Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài kiểm tra phát hiện Thà, An, Tiền, Như, Ngân có hành vi xuất C trái phép nên đưa về trụ sở để làm việc, sau đó tiến hành bắt giữ C. Riêng Đ bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 07-12-2022 bị bắt tại ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ. Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C còn khai nhận: Trước đó, đã 04 lần đưa tổng cộng 10 người Việt Nam (đều là nam giới không rõ lai lịch) xuất C trái phép sang Campuchia, Đ hưởng lợi số tiền 4.200.000 đồng, C hưởng lợi số tiền 7.000.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 08-09 giờ ngày 21-7-2022, Đ được Vương Quốc Đ thuê đón 02 người nam giới (không rõ lai lịch) tại khu vực vòng xoay thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đưa đến khu vực cầu Đìa Xù thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu giao cho người (không rõ lai lịch) đưa đến chòi ruộng của ông Tuấn tại ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để C dẫn đi đường mòn sang Campuchia. Đến chiều cùng ngày, Đ đi gặp Đ tại quán cà phê gần cầu Đìa Xù và được Đ trả tiền công 2.400.000 đồng, Đ mang tiền về trả tiền công cho C 1.400.000 đồng, sau khi trả tiền thuê xe ôm 200.000 đồng, Đ hưởng lợi số tiền 800.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 08-09 giờ ngày 23-7-2022, Đ thuê xe ôm đón, đưa 02 người nam giới (không rõ lai lịch) từ khu vực vòng xoay thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đến khu vực cầu Đìa Xù giao cho người (không rõ lai lịch) đưa đến chòi ruộng của ông Tuấn để C dẫn đi đường mòn sang Campuchia. Đ được Đ trả tiền công 2.400.000 đồng, Đ trả tiền công cho C 1.400.000 đồng và tiền thuê xe ôm 200.000 đồng, Đ hưởng lợi số tiền 800.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 08-09 giờ ngày 25-7-2022, Đ thuê xe ôm đón, đưa 03 người nam giới (không rõ lai lịch) từ khu vực vòng xoay thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đến khu vực Công ty Đèn Vàng thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu giao cho người (không rõ lai lịch) đưa đến chòi ruộng của ông Tuấn để C dẫn đi đường mòn sang Campuchia. Đ được Đ trả tiền công 3.600.000 đồng, Đ trả tiền công cho C 2.100.000 đồng và tiền thuê xe ôm 200.000 đồng, Đ hưởng lợi số tiền 1.300.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 08-09 giờ ngày 27-7-2022, Đ thuê xe ôm đón, đưa 03 người nam giới (không rõ lai lịch) từ khu vực vòng xoay thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đến khu vực Công ty Đèn Vàng thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu giao cho người (không rõ lai lịch) đưa đến chòi ruộng của ông Tuấn để C dẫn đi đường mòn sang Campuchia. Đ được Đ trả tiền công 3.600.000 đồng, Đ trả tiền công cho C 2.100.000 đồng và tiền thuê xe ôm 200.000 đồng, Đ hưởng lợi số tiền 1.300.000 đồng.

Tuy nhiên, qua làm việc Vương Quốc Đ không thừa nhận có thuê Nguyễn Văn Đ đưa người xuất C trái phép như nêu trên. Riêng Nguyễn Văn C không biết những người đưa xuất C trái phép là của Đ, không có liên lạc và không biết Đ tổ chức đưa số người trên xuất C trái phép sang Campuchia.

Kết quả xác minh số điện thoại 0876479469, chủ thuê bao là Tắt Việt Tân, sinh năm 1994, ngụ ấp 6, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ trước đến nay, Tân không đăng ký, sử dụng hoặc cho mượn thông tin cá nhân để đăng ký sử dụng số điện thoại 0876479469, Tân không quen biết Đ, C. Đối với tài khoản số 046304000289 Ngân hàng TMCP Quân đội, chủ tài khoản là Nguyễn Ngọc Quỳnh Như, sinh năm 2004, ngụ số 108/26, Đồ Chiểu, tổ 1, khu phố 5, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, qua xác minh không làm việc được với Như do đã bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự khai ra các lần phạm tội trước đó.

* Vật chứng thu giữ hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 16-01-2023.

- 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, số IMEI 1: 862132062088974, bên trong có gắn sim số 0349412562 và số 0352997554 của Nguyễn Văn Đ.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C không có tài sản nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-BC ngày 10 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C về tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép" theo quy Đ tại điểm b, c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy Đ tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép" theo điểm b, c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Đ từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Phạt bổ sung bị cáo C từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C tổng số tiền là 11.200.000 đồng.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: xử lý theo quy Đ.

Các bị cáo Đ, C không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều trình bày đã nhận thức được hành vi đã làm là sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Bến Cầu, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận, ngày 29-7-2022, tại khu vực gần đường tuần tra biên giới thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C đã tổ chức đưa 05 người Việt Nam gồm: Thò Mí Thà, Châu Trường An, Nguyễn Kim Tiền, Dương Quỳnh Như, Phạm Thị Kim Ngân xuất C trái phép sang Campuchia, mục đích để hưởng tiền công đưa người xuất C trái phép sang Campuchia. Cụ thể, bị cáo Đ đã nhận khách, giao cho bị cáo C trực tiếp đưa đi theo đường tiểu ngạch xuất C trái phép sang Campuchia.

Đồng thời, các bị cáo còn khai nhận 04 lần trước đó đã đưa tổng cộng 10 người Việt Nam (đều là nam giới không rõ lai lịch) xuất C trái phép sang Campuchia, bị cáo Đ hưởng lợi số tiền 4.200.000 đồng, bị cáo C hưởng lợi số tiền 7.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở xác Đ:

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép" được qui Đ tại điểm b, c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 11/CT-VKSBC, ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được đưa người xuất C trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tổ chức cho người khác xuất C trái phép sang Campuachia, để hưởng lợi phi pháp. Hành vi này của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất C, nhập C và cư trú. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Trong vụ án này có đồng phạm nhưng giản đơn, không có tổ chức, câu kết chặt chẽ. Nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra.

Bị cáo Đ là người trực tiếp liên hệ, tổ chức, phân công nhiệm vụ cho bị cáo C trực tiếp tham gia đưa người trái phép qua biên giới. Do đó bị cáo Đ là người giữ vai trò chính nên phải chịu mức án cao nhất trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn C giữ vai trò đồng phạm, trực tiếp đưa 05 người Việt Nam xuất C trái phép sang Campuchia nhằm hưởng lợi số tiền 3.500.000 đồng nhưng chưa nhận được do bị phát hiện. Ngoài ra, trước đó còn có 04 lần tham gia cùng bị cáo Đ đưa 10 người Việt Nam sang Campuchia trái phép C đã hưởng lợi 7.000.000 đồng, Đ hưởng lợi 4.200.000 đồng.

[5] Khi quyết Đ hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ, bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự giác khai ra những lần đưa người xuất C trái phép nên được xem là tự thú, các tình tiết giảm nhẹ được quy Đ tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có 01 tiền án vào ngày 12-3-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 02-6-2010 chấp hành xong nộp án phí 200.000 đồng, đã được xóa án tích. Bị cáo có nhân thân không tốt.

Bị cáo Nguyễn Văn C chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án lần nào. Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội do có hoàn C khó khăn, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 01 Điều 51 nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo sẽ được xem xét khi quyết Đ hình phạt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận Đ của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, số IMEI 1: 862132062088974, bên trong có gắn sim số 0349412562 và số 0352997554 của Nguyễn Văn Đ, là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với số tiền thu lợi bất chính: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận đã thu lợi bất chính từ việc tổ chức đưa người Việt Nam xuất C trái phép sang Campuchia như sau:

Bị cáo Đ thu lợi số tiền 4.200.000 đồng, bị cáo C thu lợi số tiền 7.000.000 đồng. Do đó, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự cần truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo Đ, C tổng số tiền là 11.200.000 đồng.

[9] Đối với Vương Quốc Đ, ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh Đ có thuê Đ đưa người xuất C trái phép sang Campuchia nên không đủ cơ sở xử lý. Hiện Đ đang bị khởi tố điều tra trong vụ án khác về tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép", Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đang điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Ngọc Quỳnh Như và các đối tượng sử dụng các tài khoản Facebook tên "Pham Quoc Han", "Phương Thảo My", "Ngọc Nhi", hai tài xế xe

ô tô chở Thò Mí Thà, Châu Trường An, Nguyễn Kim Tiền, Dương Quỳnh Như, Phạm Thị Kim Ngân từ Thành phố Hồ Chí Minh đến khách sạn Xuân Trang và những người xe ôm được thuê chở người đến khu vực biên giới huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, tất cả chưa xác Đ được lai lịch, chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Tắt Việt Tân, Trần Thanh Tuấn, Nguyễn Thị Kim Thoa chưa đủ căn cứ chứng minh có hành vi đưa người xuất C trái phép nên không xử lý.

Đối với các lần đưa người xuất C trái phép vào các ngày 21, 23, 25, 27-7-2022 của bị cáo Đ, bị cáo C do không làm việc được với những người xuất C nên không chứng minh được số người cụ thể, chỉ truy tố số lần phạm tội đối với các bị can Đ, C trong các lần này.

Đối với Thò Mí Thà, Châu Trường An, Nguyễn Kim Tiền, Dương Quỳnh Như, Phạm Thị Kim Ngân có hành vi xuất C trái phép, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

1.1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (năm) tù về tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-12-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

1.2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức cho người khác xuất C trái phép". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-7-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 11.200.000 (*mười một triệu hai trăm nghìn*) đồng, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp số tiền 4.200.000 (*bốn triệu hai trăm nghìn*) đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp số tiền 7.000.000 (bảy *triệu)* đồng.

3. Về vật chứng: Căn cứ các Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, số IMEI 1: 862132062088974, bên trong có gắn sim số 0349412562 và số 0352997554.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-01-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui Đ về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết Đ được thi hành theo qui Đ tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui Đ tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui Đ tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Tâm